

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: 1

Thời gian làm bài: 1

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: 1. Câu hỏi: Hãy định nghĩa tâm lý học và nêu rõ đối tượng nghiên cứu của nó theo nội dung trong đoạn 1. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người.

Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là “các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra.”

Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: 1. Giải thích bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý người, và chỉ ra các yếu tố xã hội nào quyết định đến sự hình thành tâm lý của mỗi cá nhân theo nội dung đã trình bày trong đoạn văn. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý người thể hiện ở việc tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan và có nguồn gốc từ xã hội.

Các yếu tố xã hội quyết định đến sự hình thành tâm lý của mỗi cá nhân bao gồm: “các mối quan hệ xã hội: quan hệ kinh tế xã hội, quan hệ đạo đức, pháp quyền, quan hệ con người với con người”.

Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: 1. Câu hỏi: Hãy giải thích cách mà các mối quan hệ xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tài liệu của mỗi cá nhân, và nêu ra những yếu tố nào cần được điều chỉnh trong quá trình giáo dục để phù hợp với môi trường xã hội. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Các mối quan hệ xã hội quyết định tài liệu của mỗi cá nhân thông qua việc “TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm XH”.

Trong giáo dục, cần “tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học” để phù hợp với “môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH”.

Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: 1. Phân tích và so sánh chi tiết các loại quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý, từ đó xác định mối quan hệ giữa chúng trong việc hình thành nhân cách của con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Không có thông tin trong đoạn.

Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: 1. Câu hỏi: Hãy đánh giá ưu điểm và hạn chế của phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý, và biện minh cho việc sử dụng phương pháp này như một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm là “có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test” và “có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo”. Hạn chế là “khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn

hoá” và “test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể”.

Việc sử dụng phương pháp này là cần thiết vì “cần sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định”.

Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: 1. Dựa trên nội dung của đoạn văn, hãy đề xuất một phương pháp nghiên cứu mới có thể tích hợp các phương pháp đã nêu (đàm thoại, phân tích sản phẩm hoạt động, nghiên cứu tiểu sử cá nhân) để xây dựng một quy trình nghiên cứu tâm lý hiệu quả hơn. Bạn cần diễn giải cách mà các phương pháp này có thể kết hợp với nhau để phát triển một giải pháp sáng tạo trong nghiên cứu tâm lý. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Không có thông tin trong đoạn.

Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”